TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 72/2022/HS-ST
Ngày 25/11/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lưu Toàn Nghĩa.
Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình.
Các Hội thẩm nhân dân:
Bà Hoàng Thị Thu Hiền, bà Trần Thị Nụ, bà Bùi Thị Hà.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Huế - Thư ký Tòa án ND tỉnh Thái Bình.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình *tham gia phiên tòa:* Ông Lê Bình Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 11 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/TLST-HS ngày 04/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 72/2022/TLST-HS ngày 14 tháng 11 năm 2022 đối với

**** Bị cáo:***
Họ tên: **Đặng Thế N**, sinh năm 1971
Nơi cư trú: Thôn P, xã P1, huyện Gia Lâm, TP Hà Nội.
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Đặng Thế C, con bà Nguyễn Thị D; Có vợ là chị Vũ Thị A và 2 con.
Tiền án, tiền sự: Không
Nhân thân: Năm 1996 bị Toà án nhân dân thị xã H, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 18 tháng tù, năm 2010 bị Toà phúc thẩm Toà án nhân dân tối cao xử phạt 18 tháng tù đều về tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản.
Ngày 14/3/2022 bị cáo đầu thú và bị tạm giữ, đến ngày 16/3/2022 chuyển tạm giam, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Bình.
Người bào chữa cho bị cáo: Ông Phạm Xuân T - Luật sư, Văn phòng Luật sư Phạm Hữu Lâm và cộng sự, Đoàn Luật sư tỉnh Thái Bình.
(*Bị cáo và người bào chữa có mặt tại phiên tòa).*

**** Các bị hại:***
1. Anh Quàng Văn L, sinh năm 1982.
Trú tại: Bản C, xã T1, huyện T2, tỉnh Sơn La.
2. Anh Trần Văn Q, sinh năm 1995.
Trú tại: Bản Q, xã B, huyện M, Điện Biên.
3. Anh Lò Văn Đ, sinh năm 1991.

Trú tại: Bản K, xã P2, huyện T3, tỉnh Sơn La.

4. Anh Hoàng Thanh T4, sinh năm 1989.

Trú tại: Tiểu khu 2, thị trấn Hát Lót, huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La.

5. Anh Lường Văn H1, sinh năm 1990.

Trú tại: B1, xã Q1, huyện T4, tỉnh Điện Biên.

6. Anh Bùi Văn P3, sinh năm 1982.

Trú tại: Tổ 03, phường Q2, thành phố S, tỉnh Sơn La.

(Các bị hại vắng mặt)

**** Người làm chứng***

- Anh Trần Vũ C1, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn Đ, xã A1, huyện Q3, tỉnh Thái Bình.

- Anh Đinh Gia T5, sinh năm 1974.

Trú tại: Thôn Đ, xã A1, huyện Q3, tỉnh Thái Bình.

- Anh Đinh Duy Q4, sinh năm 1991.

Trú tại: Thôn Đ1, xã Đ2, huyện Q3, tỉnh Thái Bình.

- Ông Nguyễn Mạnh D, sinh năm 1962.

Trú tại: Thôn H2, xã B2, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình.

- Anh Trần Văn D2, sinh năm 1982.

Trú tại: Thôn H2, xã B2, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình.

- Anh Đinh Đức Vinh, sinh năm 1994.

Trú tại: thôn Đ, xã A1, huyện Q3, tỉnh Thái Bình.

- Anh Đinh Đức H3, sinh năm 1986.

Trú tại: Thôn Đ, xã A1, huyện Q3, tỉnh Thái Bình.

(Người làm chứng đều vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đặng Thế N cùng Nguyễn Ngọc K sinh năm 1976, trú tại thôn L2, xã V, huyện T6, tỉnh Bắc Ninh, Bùi Huy D1 sinh năm 1978, trú tại thôn M, xã T7, huyện V1, tỉnh Bắc Giang, Vương Đình Q5 sinh năm 1975, trú tại thôn X, xã T8, huyện S, thành phố Hà Nội là bạn bè với nhau. Khoảng tháng 7 năm 2019, thông qua K thì Ngọc và D1 về Thái Bình gặp Đinh Đức Đ sinh năm 1971, trú tại thôn Đ, xã A1, huyện Q3, tỉnh Thái Bình. Các đối tượng đã bàn bạc lừa đảo chiếm đoạt tiền của một số người là lái xe tải ở ngoài tỉnh Thái Bình thông qua đánh phỏm lừa bịp. Hình thức chơi, người thua phải trả tiền cho người thắng theo thứ tự điểm số cao đến điểm số thấp sau mỗi ván bài là 200.000 đồng, 400.000 đồng, 600.000 đồng, nếu ai ù thì được những người khác trả 1.000.000 đồng/1 người và được số tiền góp "gà" để trong rổ giữa 4 người chơi. Trong khi chơi nếu ai nhận (ăn) sai lá bài thì phải nộp tiền vào "gà" bằng số tiền "gà" hiện có; ai cho người khác nhận (ăn) 3 quân thì phải trả cho người ù số tiền 3.000.000 đồng và số tiền bằng với số tiền có

trong "gà". Ai đánh cho người khác nhận (ăn) lá bài thì phải nộp vào "gà" 200.000 đồng lá thứ nhất, 400.000 đồng lá thứ hai.

Để thực hiện lừa đảo, Ngọc gọi điện cho Q5 đến nhà nghỉ Thanh Lịch địa chỉ thôn Đ, xã A1, huyện Q3, tỉnh Thái Bình gặp Đ, K, N, D1. Tại đây N nhận nhiệm vụ chuẩn bị bài, sắp xếp các quân bài; Đ chuẩn bị tiền để mọi người sử dụng vào việc đánh bạc; D1 gọi điện thoại cho người lái xe tải ở ngoài tỉnh Thái Bình nói dối thuê vận chuyển hàng hóa rồi tạo lý do để lừa cho người này đến địa điểm K và N cùng hai người khác đã bố trí đang chơi đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm, rồi tạo ra cớ để cho người lái xe tin tưởng tham gia đánh bạc. Khi D1 và người lái xe tải đến thì hai người chơi cùng lấy lý do để không chơi nữa đi về; Q5 giả là cán bộ ngân hàng để cho vay tiền. Theo từng vụ K rủ Dương Thanh Tùng sinh năm 1978, trú tại phòng 211C2, tập thể Nam Đồng, phường Nam Đồng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, Đinh Đức Dương sinh năm 1971, trú tại thôn Đ, xã A1, huyện Q3, tỉnh Thái Bình hoặc Lê Văn Hướng sinh năm 1972, trú tại xóm 5, xã Khánh Thủy, huyện Yên Khánh, tỉnh Ninh Bình tham gia cùng đánh phỏm lừa bịp người lái xe tải. Khi rủ, K chỉ nói lừa để chiếm đoạt tiền của lái xe khoảng 5.000.000 đồng tương ứng bình dầu của xe tải. Khi chuẩn bị đánh bài K bố trí N ngồi chéo cánh với K. Hướng, Tùng, hoặc Dương ngồi chéo cánh với nhau, đến khi N gọi điện thoại thì nghe máy rồi lấy lý do có việc dừng chơi và đi về để cho D1 và người lái xe vào ngồi thế chỗ chơi tiếp. K giả vờ ăn nhầm quân bài phải đền số tiền "gà". Q5 đưa tiền cho K vay để đền tiền gà và đưa cho N bộ bài đã sắp sẵn để người lái xe được chia các quân bài mà đánh quân nào K cũng đều ăn được và K ăn ba cây để ù, buộc người lái xe phải đền tiền "gà". Người lái xe không có tiền thì D1 bảo vay tiền của Q5. Q5 cho người lái xe vay tiền để đền "gà". Sau khi các đối tượng nghỉ đánh bạc, Q5 đòi người lái xe trả số tiền vay, D1 bảo người lái xe đi cầm cố xe ô tô cho một trong ba người là anh Trần Vũ C1 sinh năm 1985, anh Đinh Gia T5 sinh năm 1974 đều ở thôn Đ, xã A1, huyện Q3, tỉnh Thái Bình hoặc anh Đinh Duy Q4 sinh năm 1991 ở thôn Đ1, xã Đ2, huyện Q3, tỉnh Thái Bình lấy tiền để trả cho Q5. Sau khi người bị hại đến chuộc xe thì các anh C1, Thuỳ, hoặc Quang nhận tiền rồi đưa lại cho Đ hoặc K. Đ dùng số tiền này chi phí, trả tiền thuê người cầm đồ, chia cho người chọn địa điểm đánh bài 5 triệu đồng. Số tiền còn lại, Đ chia cho những người tham gia theo tỷ lệ D1 được chia khoảng 30% số tiền chiếm đoạt được; K, Q5, N được chia mỗi người khoảng 10%; Dương, Hướng hoặc Tùng mỗi người được chia 1,5 triệu đồng; số tiền còn lại Đ được hưởng.

Với phương thức thủ đoạn trên trong thời gian từ tháng 7/2019 đến tháng 9/2019 các bị cáo đã thực hiện 6 vụ lừa đảo chiếm đoạt tài sản trên địa bàn tỉnh Thái Bình cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Ngày 12/7/2019, tại nhà nghỉ Thanh Lịch, Đ, N, K, D1, Q5, Tùng, Hướng lừa anh Quàng Văn L thông qua đánh phỏm số tiền 100 triệu đồng, buộc anh Linh phải cầm cố xe ô tô cho anh Đinh Gia T5 để vay 100 triệu đồng đưa cho Q5. Mấy ngày sau anh Linh đến chuộc xe trả số tiền 100 triệu đồng và 5 triệu

đồng tiền lãi, anh T5 giữ lại 5 triệu đồng còn 100 triệu đồng đưa cho K và K đưa lại cho Đ. N khai không được chia đồng nào.

Vụ thứ hai: Ngày 18/7/2019, tại nhà nghỉ Thanh Lịch, Đ, N, D1, Q5, K, Hướng, Dương lừa anh Trần Văn Q thông qua đánh phỏm số tiền 150 triệu đồng, buộc anh Quảng phải cầm cố xe ô tô cho anh T5 để vay 150 triệu đồng đưa cho Q5. Vài ngày sau anh Quảng đến chuộc xe phải trả số tiền vay 150 triệu và 4,5 triệu đồng tiền lãi. Anh T5 giữ lại 4,5 triệu đồng, còn 150 triệu đồng đưa cho K. Đ, N, K, D1 cùng nhau chia tiền. N khai được chia 18 triệu đồng.

Vụ thứ ba: Ngày 10/8/2019, tại nhà nghỉ Thanh Lịch, Đ, N, K, Q5, D1, Tùng, Dương lừa anh Lò Văn Đ thông qua đánh phỏm số tiền 130 triệu đồng buộc anh Điện phải cầm cố xe ô tô cho anh Đinh Duy Q4 để vay 130 triệu đồng đưa cho Q5. Sau đó anh Điện đến Công an huyện Q3 trình báo sự việc. Công an huyện Q3 đã quản lý chiếc xe ô tô biển kiểm soát 26C-073.81 của anh Điện, các đối tượng chưa chiếm đoạt được tiền.

Vụ thứ tư: Ngày 08/9/2019, tại nhà nghỉ Hoa Long thuộc xã Thăng Long, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình, Đ, N, K, Q5, D1, Tùng, Dương lừa anh Hoàng Thanh T4 thông qua đánh phỏm số tiền 130 triệu đồng. Buộc anh Tuấn phải cầm cố xe ô tô cho anh Q4 để vay 130 triệu đồng. Mấy ngày sau anh Tuấn đến chuộc xe trả 130 triệu đồng và 3 triệu đồng tiền lãi. Anh Q4 giữ lại 3 triệu đồng, còn 130 triệu đồng đưa cho K, K chuyển tiền cho Đ. N khai không được chia đồng nào.

Vụ thứ năm: Ngày 14/9/2019, tại ngôi nhà hoang ở thôn Hậu Trung, xã B2, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình, Đ, N, K, Q5, D1, Tùng, Dương lừa anh Lương Văn Hải thông qua đánh phỏm số tiền 140 triệu đồng. Buộc anh H1 phải cầm cố xe ô tô cho anh Trần Vũ C1 để vay 140 triệu đồng đưa cho Q5. Mấy ngày sau anh H1 đến chuộc xe trả cho anh C1 140 triệu đồng và 6 triệu đồng tiền lãi. N khai được chia 22,5 triệu đồng.

Vụ thứ sáu: Khoảng 18 giờ ngày 15/9/2019, tại nhà ông Nguyễn Mạnh D ở thôn H2, xã B2, huyện Đ2, tỉnh Thái Bình, Đ, N, K, Q5, D1, Tùng, Hướng lừa anh Bùi Văn P3 thông qua đánh phỏm số tiền 150 triệu đồng. Buộc anh P3 phải cầm cố xe ô tô cho anh C1 để vay 150 triệu đồng đưa cho Q5. Ngày 17/9/2019, anh P3 đến chuộc xe trả 150 triệu đồng và 4 triệu đồng tiễn lãi. Sau đó anh P3 đến Công an huyện Đ2 tố giác, trình báo sự việc, Công an huyện Đ2 đã quản lý từ anh C1 số tiền 154 triệu đồng.

Cáo trạng số 71/CT-VKSTB ngày 03/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình đã truy tố bị cáo Đặng Thế N về tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"* theo điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo N khai nhận hành vi cùng các đồng phạm lừa đảo chiếm đoạt tài sản như bản cáo trạng đã nêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Bình trình bày quan điểm giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đặng

Thế N phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*. Áp dụng điểm a khoản 4 điều 174; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, 17, 58, 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Đặng Thế N từ 12 năm 6 tháng đến 13 năm tù. Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Đã được giải quyết tại bản án hình sự số 12/HS-ST ngày 22/02/2021 của Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Luật sư bào chữa cho bị cáo phát biểu tranh luận: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét việc bị cáo ra đầu thú, thành khẩn khai báo rõ hành vi phạm tội, mong muốn trở thành người tốt để giảm nhẹ hình phạt đến mức thấp nhất để bị cáo thấy được tính khoan hồng của pháp luật nhà nước, để tích cực cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội.

- Bị cáo không bổ sung tranh luận.

- Nói lời sau cùng, bị cáo N thể hiện sự ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của bản thân và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt để sớm được về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về quá trình tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo

Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với:

- Biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú do Công an huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội lập hồi 10 giờ ngày 14/3/2022 kèm đơn xin đầu thú của Đặng Thế N.

- Lời khai của Đinh Đức Đ, Bùi Huy D1, Nguyễn Ngọc K, Vương Đình Q5, Dương Thanh Tùng, Đinh Đức Dương, Lê Văn Hướng.

- Lời khai của những người bị hại: Anh Trần Văn Q, anh Lò Văn Đ, anh Hoàng Thanh T4, anh Lương Văn Hải, anh Bùi Văn P3, anh Quàng Văn L.

- Bản án số 12/2021/HS-ST ngày 22/02/2021 của Toà án nhân dân tỉnh Thái Bình.

- Các bản sao biên bản xác định hiện trường và sơ đồ hiện trường do các bị can và những người bị hại xác định nơi xảy ra việc lừa đảo.

- Các bản sao biên bản nhận dạng của Bùi Huy D1, Nguyễn Ngọc K, Vương Đình Q5, Dương Thanh Tùng và người bị hại là anh Bùi Văn P3, Quàng Văn L, Trần Văn Q, Lò Văn Đ, Hoàng Thanh T4, Lường Văn H1 nhận dạng Đặng Thế N.

Cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử đã đủ căn cứ kết luận: Trong các tháng 7, 8, 9 năm 2019 tại hai huyện Đ2 và Q3, tỉnh

Thái Bình bị cáo Đặng Thế N đã cùng Đinh Đức Đ, Bùi Huy D1, Nguyễn Ngọc K, Vương Đình Q5, Đinh Đức Dương, Lê Văn Hướng, Dương Thanh Tùng dùng thủ đoạn đánh bạc lừa bịp chiếm đoạt của 6 người lái xe số tiền 822,5 triệu đồng. Hành vi của bị cáo Đặng Thế N đã phạm tội *Lừa đảo chiếm đoạt tài sản* quy định tại điểm a khoản 4 Điều 174 Bộ luật hình sự như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Điều 174. Tội lừa đảo chiếm đoạt tài sản

1. Người nào bằng thủ đoạn gian dối chiếm đoạt tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm: ...

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 12 năm đến 20 năm hoặc tù chung thân:

a) Chiếm đoạt tài sản trị giá 500.000.000 đồng trở lên;

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiệm trọng xâm phạm tài sản của người khác có giá trị lớn, ảnh hưởng xấu tới an ninh, trật tự xã hội, coi thường kỷ cương pháp luật, vì vậy cần phải xử phạt mức hình phạt tương xứng để cải tạo giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện.

Mặc dù các bị cáo khác đã được xét xử tại Bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 22/02/2021, song cần đánh giá vai trò của N trong vụ án để quyết định mức hình phạt cho tương xứng: Đây là vụ án đồng phạm có sự phân công công việc cụ thể cho từng người, nhưng các bị cáo đều cùng nhau bàn bạc, cùng thống nhất ý chí, đồng phạm với vai trò là người thực hành và người giúp sức. Đặng Thế N và Đinh Đức Đ cùng bàn bạc cách thức lừa đảo, tìm địa điểm đánh bài lừa, phân việc cho từng người, Đ dùng nhà nghỉ của mình làm nơi đánh bài, bỏ ra 200 triệu đồng làm công cụ lừa đảo nên N giữ vai trò thứ 2 sau Đ và trên các bị cáo còn lại.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Bị cáo phạm tội nhiều lần nên phải chịu tình tiết tăng nặng phạm tội 2 lần trở lên quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

- Bị cáo N ra đầu thú, thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Luật sư bào chữa đưa ra các tình tiết làm căn cứ đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là đúng, cần chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo N không có việc làm ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[5] Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng:

Trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng đã được giải quyết tại bản án hình sự sơ thẩm số 12/2021/HS-ST ngày 22/02/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Thái Bình, nay không đặt ra giải quyết.

[6] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Đặng Thế N phạm tội *"Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"*.

2. Hình phạt:

Áp dụng điểm a khoản 4 điều 174; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 50, 17, 58, 38 Bộ luật hình sự;

Xử phạt bị cáo Đặng Thế N ***12 (mười hai) năm 6 (sáu) tháng tù***. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 14/3/2022.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/NQ-UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án;

Bị cáo N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, 25/11/2022, bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt hợp lệ bản án.

Nơi nhận:
- VKSNS Cấp cao 1
- VKSND tỉnh Thái Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh TB;
- Sở tư pháp tỉnh Thái Bình;
- CA tỉnh Thái Bình;
- Bị cáo; Bị hại
- Lưu hồ sơ;
- Lưu HC-TP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lưu Toàn Nghĩa